

Số: 24/TB-TTTP

Tuy Phước, ngày 25 tháng 07 năm 2025

THÔNG BÁO

V/v chào giá gói thầu: Mua sắm trang phục y tế cho viên chức trạm y tế xã, phòng khám đa khoa khu vực Phước Hòa thuộc Trung tâm Y tế Tuy Phước năm 2025

Kính gửi: Các Công ty/Đơn vị cung cấp

Trung Tâm Y Tế Tuy Phước có nhu cầu tiếp nhận báo giá và vài mẫu để tham khảo làm cơ sở tổ chức lựa chọn đơn vị cung cấp, gói thầu: Mua sắm trang phục y tế cho viên chức trạm y tế xã, phòng khám đa khoa khu vực Phước Hòa thuộc Trung tâm Y tế Tuy Phước năm 2025 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của các đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung Tâm Y Tế Tuy Phước, địa chỉ: 66 Đào Tấn, xã Tuy Phước, tỉnh Gia Lai.
2. Cách thức nhận báo giá và vài mẫu:
 - * Báo giá và vài mẫu gửi về:
 - Nhận trực tiếp hoặc gửi đường Bưu điện về: Phòng Tổ chức Hành chính - Trung Tâm Y Tế Tuy Phước, tại địa chỉ: 66 Đào Tấn, xã Tuy Phước, tỉnh Gia Lai.
 - Điện thoại: 0256.3734297
3. Thời gian tiếp nhận báo giá và vài mẫu: 05 ngày từ ngày đăng thông báo (từ ngày 28/07/2025 đến ngày 01/8/2025).
4. Thời hạn báo giá có hiệu lực của báo giá: 90 ngày từ ngày kết thúc thông báo chào giá

II. Nội dung yêu cầu cung cấp vài mẫu.

1. Danh mục: (Theo các danh mục đính kèm).
2. Yêu cầu đối với báo giá và vài mẫu.
 - Bảng chào giá phải được bỏ vào phong bì niêm phong để bảo mật, tạo tính khách quan, minh bạch trong việc báo giá.
 - Các mẫu vài phải được đề tên, chất liệu và màu sắc rõ ràng, thể hiện rõ hãng sản xuất vài.



- Mỗi mẫu vải quý Công ty đưa ra thông số kỹ thuật tương ứng từng loại vải, có kèm kết quả kiểm nghiệm trên từng loại vải cung cấp (nếu có)

- Kích thước vải mẫu: Kích thước tối thiểu khổ 50cm x 50cm.

- Đối với những mẫu vải này, Trung Tâm Y Tế Tuy Phước sẽ lưu trữ và không hoàn trả để làm cơ sở đánh giá chất liệu vải trong báo giá sau này.

Thông báo này được đăng tải trên Website chính thức của Trung Tâm Y Tế Tuy Phước, Website: ttyttuyphuoc.com.vn.

Trung Tâm rất mong nhận được sự quan tâm của các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổ CNTT (hỗ trợ đăng tải);
- Đăng tải trên trang Web TT;
- Lưu: VT, P.TCHC./.



GIÁM ĐỐC

BS. Dương Ngọc Hùng





DANH MỤC ĐỀ NGHỊ CHÀO GIÁ

(Đính kèm thông báo số 24/TB-TTTP ngày 25 tháng 07 năm 2025)

STT	Tên hàng hóa	Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Khối lượng
I	PHÒNG KHÁM ĐKKV PHƯỚC HOÀ			
1	Trang phục Bác sĩ (nam và nữ)	- Áo: + Màu sắc: Màu trắng. + Chất liệu: Kate Ford. + Kiểu dáng: Áo blouse, cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, chiều dài áo ngang gối, kiểu dài tay hoặc ngắn tay, phía trước có 3 túi hình chữ nhật, có khuy cài bên tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. + Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Khối lượng vải (G/M²): 152,3. Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10cm): 584 x 368. Độ bền màu giặt ở 40⁰C: (phai màu -cấp): 4-5. Sự thay đổi kích thước qua hơi tự do (%): Dọc -0,7; Ngang -0,8. - Quần: + Màu sắc: Màu trắng. + Chất liệu quần nam: Kaki. + Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Khối lượng vải (G/M²): 152,3. Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10cm): 448 x 286. Độ bền màu giặt ở 40⁰C: (phai màu -cấp): 4-5; Sự thay đổi kích thước qua hơi tự do (%): Dọc -0,5, ngang +0,4. + Chất liệu quần nữ: Kaki thun. + Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Khối lượng vải (G/M²): 27. Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10cm) : 460 x 284. Độ bền màu giặt ở 40⁰C: (phai màu -cấp): 4-5; Sự thay đổi kích thước qua hơi tự do (%): Dọc -0,4, ngang -0,4. + Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau. + Nón: Theo chất liệu, màu sắc của áo. - May đo theo size (thực tế), thêu logo Trung tâm y tế phía trên ngực trái, đường kính logo 6,5cm và không bị che khuất bởi cổ áo.	Bộ	2
2	Trang phục Dược sĩ (nam và nữ)	- Áo: + Màu sắc: Màu trắng. + Chất liệu: Kate Ford. + Kiểu dáng: Áo blouse, cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi hình chữ nhật, có khuy cài bên tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. + Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Khối lượng vải (G/M²): 152,3. Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10cm): 584 x 368. Độ bền màu giặt ở 40⁰C: (phai màu -cấp): 4-5. Sự thay đổi kích thước qua hơi tự do (%): Dọc -0,7; Ngang -0,8. - Quần: + Màu sắc: Màu trắng.	Bộ	2

		+ Chất liệu quần nam: Kaki + Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Khối lượng vải (G/M²): 152,3. Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10cm): 448 x 286. Độ bền màu giặt ở 40⁰C: (phai màu -cấp): 4-5; Sự thay đổi kích thước qua hơi tự do (%): Dọc -0,5, ngang +0,4. + Chất liệu quần nữ: Kaki thun. + Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Khối lượng vải (G/M²): 279. Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10cm): 460 x 284. Độ bền màu giặt ở 40⁰C: (phai màu -cấp): 4-5; Sự thay đổi kích thước qua hơi tự do (%): Dọc -0,4, ngang -0,4. + Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau. + Nón: Theo chất liệu, màu sắc của áo. - May đo theo size (thực tế), thêu logo Trung tâm y tế phía trên ngực trái, đường kính logo 6,5cm và không bị che khuất bởi cổ áo.		
3	Trang phục điều dưỡng, y sĩ, kỹ thuật viên,... nam, nữ	- Áo: + Màu sắc: Màu trắng. + Chất liệu: Kate Ford. + Kiểu dáng: Áo cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 2 túi hình chữ nhật, có khuy cài biển tên trên ngực trái. - Túi áo, tay áo và cổ áo có viền xanh dương, viền rộng 0,5cm. + Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Khối lượng vải (G/M²): 152,3. Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10cm): 584 x 368. Độ bền màu giặt ở 40⁰C: (phai màu -cấp): 4-5. Sự thay đổi kích thước qua hơi tự do (%): Dọc -0,7; Ngang -0,8. - Quần: + Màu sắc: Màu trắng. + Chất liệu quần nam: Kaki. + Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Khối lượng vải (G/M²): 152,3. Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10cm): 448 x 286. Độ bền màu giặt ở 40⁰C: (phai màu -cấp): 4-5; Sự thay đổi kích thước qua hơi tự do (%): Dọc -0,5, ngang +0,4. + Chất liệu quần nữ: Kaki thun. + Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Khối lượng vải (G/M²): 279. Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10cm): 460 x 284. Độ bền màu giặt ở 40⁰C: (phai màu -cấp): 4-5; Sự thay đổi kích thước qua hơi tự do (%): Dọc -0,4, ngang -0,4. + Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau. + Nón: Theo chất liệu, màu sắc của áo. - Áo liền váy (nữ): Ngoài trang phục áo, quần quy định điều dưỡng viên, hộ sinh viên nữ còn có thể được trang bị áo liền váy.	Bộ	12

		+ Màu sắc: Màu trắng. + Chất liệu: Kaki Thun + Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Khối lượng vải (G/M²): 279. Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10cm): 460 x 284. Độ bền màu giặt ở 40⁰C: (phai màu -cấp): 4-5; Sự thay đổi kích thước qua hơi tự do (%): Dọc -0,4, ngang -0,4. - Kiểu dáng: Áo liền váy cổ 2 ve, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài váy quá gò 5cm đến 10cm, phía trước có 2 túi phía dưới, có khuy cài biển tên trên ngực trái. - Túi áo liền váy, tay áo liền váy và cổ áo liền váy có viền xanh dương, kích thước viền rộng 0,5cm. - Nón: Nón của nữ kiểu 3 lá (<i>mẫu đính kèm</i>). Yêu cầu kỹ thuật nón (mũ) ba lá của Điều dưỡng: - Chất liệu: Vải theo màu áo, ép côn, có quai dán 2 bên kích thước dài 16cm x rộng 2cm. Có miếng dán dài 7cm. - Kích thước và mẫu mũ như sau: May đo theo size (thực tế), thêu logo Trung tâm y tế phía trên ngực trái, đường kính logo 6,5 cm và không bị che khuất bởi cổ áo.		
II	KHỐI TRẠM Y TẾ XÃ			
1	Trang phục bác sĩ nam, nữ	- Áo: + Màu sắc: Màu trắng. + Chất liệu: Kate Ford. + Kiểu dáng: Áo blouse, cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, chiều dài áo ngang gò, kiểu dài tay hoặc ngắn tay, phía trước có 3 túi hình chữ nhật, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. + Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Khối lượng vải (G/M²): 152,3. Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10cm): 584 x 368. Độ bền màu giặt ở 40⁰C: (phai màu -cấp): 4-5. Sự thay đổi kích thước qua hơi tự do (%): Dọc -0,7; Ngang -0,. - Quần: + Màu sắc: Màu trắng. + Chất liệu quần nam: Kaki. + Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Khối lượng vải (G/M²): 152,3. Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10cm): 448 x 286. Độ bền màu giặt ở 40⁰C: (phai màu -cấp): 4-5; Sự thay đổi kích thước qua hơi tự do (%): Dọc -0,5, ngang +0,4. + Chất liệu quần nữ: Kaki thun. + Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Khối lượng vải (G/M²): 279. Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10cm) : 460 x 284.	Bộ	16

		Độ bền màu giặt ở 40°C: (phai màu -cấp): 4-5; Sự thay đổi kích thước qua hơi tự do (%): Dọc -0,4, ngang -0,4. + Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau. + Nón: Theo chất liệu, màu sắc của áo. - May đo theo size (thực tế), thêu logo Trung tâm y tế phía trên ngực trái, đường kính logo 6,5 cm và không bị che khuất bởi cổ áo.		
2	Trang phục được sử dụng nam, nữ	- Áo: + Màu sắc: Màu trắng. + Chất liệu: Kate Ford. + Kiểu dáng: Áo blouse, cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi hình chữ nhật, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. + Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Khối lượng vải (G/M²): 152,3. Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10cm): 584 x 368. Độ bền màu giặt ở 40°C: (phai màu -cấp): 4-5. Sự thay đổi kích thước qua hơi tự do (%): Dọc -0,7; Ngang -0,8. - Quần: + Màu sắc: Màu trắng. + Chất liệu quần nam: Kaki + Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Khối lượng vải (G/M²): 152,3. Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10cm): 448 x 286. Độ bền màu giặt ở 40°C: (phai màu -cấp): 4-5; Sự thay đổi kích thước qua hơi tự do (%): Dọc -0,, ngang +0,4. + Chất liệu quần nữ: Kaki thun. + Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Khối lượng vải (G/M²): 27. Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10cm): 460 x 284. Độ bền màu giặt ở 40°C: (phai màu -cấp): 4-5; Sự thay đổi kích thước qua hơi tự do (%): Dọc -0,4, ngang -0,4. + Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau. + Nón: Theo chất liệu, màu sắc của áo. - May đo theo size (thực tế), thêu logo Trung tâm y tế phía trên ngực trái, đường kính logo 6,5cm và không bị che khuất bởi cổ áo.	Bộ	26
3	Trang phục điều dưỡng, y sĩ, kỹ thuật viên,... nam, nữ	- Áo: + Màu sắc: Màu trắng. + Chất liệu: Kate Ford. + Kiểu dáng: Áo cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 2 túi hình chữ nhật, có khuy cài biển tên trên ngực trái. - Điều Dưỡng: Túi áo, tay áo và cổ áo có viền xanh dương, viền rộng 0,5cm. + Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Khối lượng vải (G/M²): 152,3. Mật độ (dọc x	Bộ	174

		ngang) (sợi/10cm): 584 x 368. Độ bền màu giặt ở 40⁰C: (phai màu -cấp): 4-5. Sự thay đổi kích thước qua hơi tự do (%): Dọc -0,7; Ngang -0,8. - Quần: + Màu sắc: Màu trắng. + Chất liệu quần nam: Kaki. + Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Khối lượng vải (G/M²): 152,3. Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10cm): 448 x 286. Độ bền màu giặt ở 40⁰C: (phai màu -cấp): 4-5; Sự thay đổi kích thước qua hơi tự do (%): Dọc -0,5, ngang +0,4. + Chất liệu quần nữ: Kaki thun. + Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Khối lượng vải (G/M²): 279. Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10cm): 460 x 284. Độ bền màu giặt ở 40⁰C: (phai màu -cấp): 4-5; Sự thay đổi kích thước qua hơi tự do (%): Dọc -0,4, ngang -0,4. + Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, quần nam có 1 túi sau. + Nón: Theo chất liệu, màu sắc của áo. - Áo liền váy (nữ): Ngoài trang phục áo, quần quy định điều dưỡng viên, hộ sinh viên nữ còn có thể được trang bị áo liền váy. + Màu sắc: Màu trắng. + Chất liệu: Kaki Thun + Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Khối lượng vải (G/M²): 279. Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10cm): 460 x 284. Độ bền màu giặt ở 40⁰C: (phai màu -cấp): 4-5; Sự thay đổi kích thước qua hơi tự do (%): Dọc -0,4, ngang -0,4. - Kiểu dáng: Áo liền váy cổ 2 ve, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài váy quá gối 5cm đến 10cm, phía trước có 2 túi phía dưới, có khuy cài biển tên trên ngực trái. - Túi áo liền váy, tay áo liền váy và cổ áo liền váy có viền xanh dương, kích thước viền rộng 0,5cm. - Nón: Nón của nữ kiểu 3 lá (<i>mẫu đính kèm</i>). Yêu cầu kỹ thuật nón (mũ) ba lá của Điều dưỡng: - Chất liệu: Vải theo màu áo, ép côn, có quai dán 2 bên kích thước dài 16cm x rộng 2cm. Có miếng dán dài 7cm. - Kích thước và mẫu mũ như sau: May đo theo size (thực tế), thêu logo Trung tâm y tế phía trên ngực trái, đường kính logo 6,5cm và không bị che khuất bởi cổ áo.		
4	Trang phục hành chính nam, nữ	- Áo : + Màu sắc: Bambo xanh dương hoặc màu trắng + Chất liệu: Kate.	Bộ	6

	+ Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Khối lượng vải (G/M²): 126,7. Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10cm): 376 x 316. Độ bền màu giặt ở 40⁰C: (phai màu -cấp): 4-5. Sự thay đổi kích thước qua hơi tự do (%): Dọc 0,0; Ngang -0,6. + Kiểu dáng: Áo sơ mi cổ đực, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, tà lật. - Quần Nam: + Màu sắc: Màu xanh đen. + Chất liệu: Selen. + Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Khối lượng vải (G/M²): 289,4. Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10cm): 728 x 348. Độ bền màu giặt ở 40⁰C: (phai màu -cấp): 4-5. Sự thay đổi kích thước qua hơi tự do (%): Dọc -0,4; Ngang -1,2. + Kiểu dáng: Quần âu không ly, 2 túi chéo, có 1 túi sau. May đo theo size (thực tế). - Quần Nữ: + Màu sắc: Màu Xanh đen. + Chất liệu: Tuyết mưa. + Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Khối lượng vải (G/M²): 260,2. Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10cm): 716 x 312. Độ bền màu giặt ở 40⁰C: (phai màu -cấp): 4-5. Sự thay đổi kích thước qua hơi tự do (%): Dọc -1,2; Ngang -1,2. + Kiểu dáng: Quần âu không ly, 2 túi chéo. - Chân váy nữ: + Màu sắc: Màu Xanh đen. + Chất liệu: Thun tuyết. + Tiêu chuẩn kỹ thuật vải: Khối lượng vải (G/M²): 255,4. Mật độ (dọc x ngang) (sợi/10cm): 460 x 332. Độ bền màu giặt ở 40⁰C: (phai màu -cấp): 4-5. Sự thay đổi kích thước qua hơi tự do (%): Dọc 0,0; Ngang -2,0. + Kiểu dáng: Váy chữ A, chiều dài qua gối, xẻ giữa phía sau từ 10cm đến 12cm, 2 túi chéo phía trước. May đo theo size (thực tế).		
--	--	--	--

MẪU BÁO GIÁ

(Đính kèm thông báo số ngày tháng năm 2025)

BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung Tâm Y Tế Tuy Phước



Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung Tâm Y Tế Tuy Phước, chúng tôi (ghi tên, địa chỉ hãng sản xuất, nhà cung cấp) báo giá cho danh mục sản phẩm như sau:

1. Báo giá cho danh mục sản phẩm:

STT	Tên sản phẩm	Quy cách, chất liệu theo yêu cầu	Quy cách, thông số vải công ty chào giá	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1							
...							
TỔNG CỘNG							

2. Giá trong báo giá đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển và các chi phí phát sinh khác (nếu có).

3. Báo giá có hiệu lực: ngày, kể từ ngày tháng năm (ngày kết thúc nhận báo giá).

4. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Quy cách, thông số vải công ty chào giá dựa trên kết quả kiểm nghiệm theo từng loại vải từ đơn vị được pháp luật cấp giấy phép thực hiện kiểm nghiệm.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày tháng năm 2025

Đại diện hợp pháp của Công ty/Đơn vị cung cấp

(Ký, ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu)